

83

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Ponce

Môn học: Nói 1 (22430101)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

(Handwritten signatures and names of examiners)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240067	Huỳnh Thị Ngọc Anh	20/06/2005	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	8,7	6,1	7,1	
2	2125240010	Nguyễn Tấn Anh	05/01/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,0	5,9	7,1	
3	2125240006	Nguyễn Thị Kim Anh	04/05/2001	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,8	9,6	9,7	
4	2125240004	Trương Thành Dư	30/04/2004	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,1	6,7	7,7	
5	2125240035	Trương Mỹ Dung	07/12/1995	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,2	9,0	9,1	
6	2125240002	Nguyễn Minh Hiếu	11/08/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,1	8,0	8,4	
7	2125240021	Nguyễn Văn Hiếu	05/04/2001	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,8	8,1	8,8	
8	2125240027	Đỗ Minh Hoài	13/03/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,8	2,7	5,1	
9	2125240008	Phạm Trung Hoành	10/07/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,2	7,1	7,9	
10	2125240007	Trần Văn Hùng	11/11/2000	CCQ2524A			0,0			HP
11	2125240009	Đoàn Ngọc Thiên Hương	14/12/2007	CCQ2524A			0,0			
12	2125240020	Lâm Xuân Khánh	28/03/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,0	7,6	8,2	
13	2125240005	Huỳnh Tuấn Kiệt	15/06/2006	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,0	4,5	5,9	
14	2125240024	Nguyễn Thị Loan	06/05/1983	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,0	4,5	5,9	
15	2125240114	Nguyễn Ngọc Hoa Ly	17/10/2005	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,5	5,3	6,6	
16	2125240022	Thông Thị Kim Ngân	30/08/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,0	6,3	7,4	
17	2125240014	Cao Thanh Nguyên	10/04/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,5	7,3	7,8	HP
18	2125240033	Trần Yến Nhi	29/11/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,2	4,5	6,0	
19	2125240032	Đào Kim Phi	06/02/2007	CCQ2524A			0,0			
20	2125240034	Đỗ Hoàng Phúc	13/07/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,8	7,0	7,7	
21	2125240015	Phan Thị Ngọc Phương	28/04/2006	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,0	6,0	6,8	
22	2125240026	Nguyễn Thị Như Quỳnh	08/09/2006	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,5	8,2	8,7	
23	2125240018	Nguyễn Anh Thư	16/10/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,0	8,0	8,4	
24	2125240017	Trần Ngọc Minh Thư	30/09/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,8	7,5	8,0	
25	2125240116	Nguyễn Thanh Trúc	25/11/2005	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,4	6,8	7,4	
26	2125240028	Trương Huy Tuấn	27/11/2006	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,8	7,0	7,7	
27	2125240104	Lê Thị Thanh Tuyền	03/03/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	8,2	8,5	8,4	
28	2125240059	Trần Nguyễn Thảo Uyên	05/11/2007	CCQ2524A		<i>(Signature)</i>	9,2	7,0	7,9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Ponce

Môn học: Nối 1 (22430101)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 25

Số tờ giấy thi: 28

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240029	Nguyễn Phước Vạn	31/05/2005	CCQ2524A		<i>Nguyễn Phước Vạn</i>	9,5	9,0	9,2	
30	2125240019	Trần Thị Thanh Xuân	11/02/2005	CCQ2524A		<i>Trần Thị Thanh Xuân</i>	0,0			
31	2125240001	Nguyễn Mỹ Xuyên	03/06/2002	CCQ2524A		<i>Nguyễn Mỹ Xuyên</i>	9,0	7,5	8,1	
32	2125240068	Nguyễn Hoàng Yến	20/02/2007	CCQ2524A		<i>Nguyễn Hoàng Yến</i>	8,0	4,0	5,6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Ponce

Môn học: Nói 1 (22430102)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D6-32

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

Số tờ giấy thi: 30

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240058	Hoa Quốc Anh	30/10/2007	CCQ2524B			8,5	9,2	89	HP
2	2125240057	Nguyễn Thị Diệu Châu	02/02/2007	CCQ2524B			8,5	2,5	49	
3	2125240050	Nguyễn Quỳnh Chi	02/04/2007	CCQ2524B			8,5	5,2	65	
4	2125240066	Trần Anh Đức	12/08/2007	CCQ2524B			9,3	9,4	94	
5	2125240069	Nguyễn Phương Dung	03/08/2007	CCQ2524B			8,0	4,1	57	
6	2125240070	Lê Nhất Duy	28/11/2007	CCQ2524B			9,0	7,4	80	
7	2125240042	Trần Thị Thu Hằng	25/07/2006	CCQ2524B			9,3	9,0	91	
8	2125240074	Nguyễn Thị Ngọc Hương	12/04/2007	CCQ2524B			9,2	7,4	81	
9	2125240046	Nguyễn Minh Khôi	19/02/2007	CCQ2524B			9,3	8,7	89	
10	2125240067	Nguyễn Thân Việt Kiều	09/04/2007	CCQ2524B			9,3	7,6	83	
11	2125240043	Trịnh Quang Linh	30/10/2005	CCQ2524B			0,0			HP
12	2125240075	Huỳnh Bảo Lộc	20/09/2003	CCQ2524B			8,8	9,3	91	
13	2125240051	Phạm Bích Ly	17/10/2007	CCQ2524B			8,7	3,5	56	
14	2125240076	Nguyễn Xuân Mai	03/01/2007	CCQ2524B			8,5	7,8	81	
15	2125240040	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	08/05/2004	CCQ2524B			9,5	8,8	91	
16	2125240071	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/01/2007	CCQ2524B			9,5	9,2	93	
17	2124240017	Đoàn Thị Thu Nhi	09/05/2005	CCQ2424A			8,5	8,3	84	
18	2125240101	Nguyễn Ngọc Nhi	21/06/2007	CCQ2524B			8,3	8,0	81	
19	2124240045	Phạm Thị Trúc Nhi	13/03/2006	CCQ2424B			8,5	6,0	70	HP
20	2125240064	Trương Thảo Nhi	05/05/2007	CCQ2524B			9,2	5,9	72	
21	2125240048	Phạm Thị Kim Nhung	30/11/2007	CCQ2524B			8,3	0,7	37	
22	2123240041	Điệp Thuận Phát	01/07/2005	CCQ2324B			0,0			
23	2125240082	Dương Hoàng Phúc	03/12/2007	CCQ2524B			9,0	8,2	85	
24	2125240047	Nguyễn Nhân Tâm	07/11/2005	CCQ2524B			9,0	5,4	68	
25	2125240062	Lưu Thị Hồng Thắm	14/09/2007	CCQ2524B			8,5	3,9	57	
26	2125240049	Lê Thị Phương Thảo	24/09/2007	CCQ2524B			8,0			
27	2125240038	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/04/2007	CCQ2524B			8,6	5,0	64	
28	2125240073	Nguyễn Hoàng Phương Thủy	19/10/2007	CCQ2524B			9,0	6,4	74	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Pence

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Trần Thị Hương

Trần Thị Hương

Le Tháo

Môn học: Nối 1 (22430102)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D6-32

Số SV có mặt: 30.

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Thủy	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240060	Huỳnh Thị Hồng	Thủy	26/01/2007	CCQ2524B			8,5	56	68	
30	2125240055	Phan Nguyễn Mỹ	Tiên	29/08/2007	CCQ2524B			9,4	59	73	
31	2125240065	Nguyễn Thùy	Trang	25/09/2007	CCQ2524B			8,7	55	68	
32	2125240072	Đào Phương	Uyên	02/06/2006	CCQ2524B			9,2	67	77	
33	2125240037	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	28/03/2007	CCQ2524B			9,2	74	81	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Ponce

Môn học: Nói 1 (22430103)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 26

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240111	Ngô Mỹ An	23/11/2007	CCQ2524C			0,0			HP
2	2125240081	Nguyễn Thị Hồng	Đào	20/11/2007	CCQ2524C	8	8,5	8,3	8,4	
3	2125150221	Đào Duy	Đông	14/12/2007	CCQ2524C	8	9,2	9,1	9,1	
4	2125240103	Vũ Ngọc	Duyên	03/10/2007	CCQ2524C	9	9,2	9,1	9,1	
5	2125240095	Bùi Hoàng	Hải	08/12/2007	CCQ2524C	9	9,4	9,2	9,3	
6	2125240112	Nguyễn Lâm Gia	Hân	16/10/2007	CCQ2524C		0,0			HP
7	2125240086	Phan Kiều	Hoa	07/06/2007	CCQ2524C	8	9,1	6,2	7,4	
8	2125240077	Nguyễn Gia	Huy	01/03/2007	CCQ2524C	8	9,2	7,6	8,2	
9	2125240108	Nguyễn Hoàng Quốc	Huy	21/09/2000	CCQ2524C		0,0			HP
10	2125240098	Ka Đình	Huyền	17/03/2007	CCQ2524C	9	8,0	4,4	5,8	
11	2125240105	Nguyễn Mậu	Kiên	13/07/2003	CCQ2524C	8	8,8	6,2	7,2	
12	2125240084	Phạm Tuấn	Kiệt	31/08/2006	CCQ2524C	8	9,0	8,3	8,6	
13	2125240087	Lại Ngọc Bảo	Lam	25/07/2007	CCQ2524C	9	9,2	8,4	8,7	
14	2125240079	Đào Thị Khánh	Linh	01/02/2007	CCQ2524C	8	8,0	6,1	6,9	
15	2125240080	Đỗ Nguyễn Diễm	My	11/11/2007	CCQ2524C	8	9,4	9,3	8,7	
16	2125240085	Đỗ Tô Kiều	Oanh	18/02/2007	CCQ2524C	8	8,2	6,0	6,9	
17	2125240099	Vương Hồng	Phương	06/09/2007	CCQ2524C	8	8,0	4,1	5,7	
18	2125240090	Thập Nữ Huyền	Quỳnh	10/03/2007	CCQ2524C	8	8,0	5,0	6,2	
19	2125240113	Nghiêm Thị Phương	Thảo	26/06/2007	CCQ2524C	8	9,2	8,1	8,5	
20	2125240110	Trần Thị Kim	Thoa	21/03/2007	CCQ2524C	9	8,8	3,5	5,6	
21	2125240083	Trương Thanh	Thương	16/03/2007	CCQ2524C	8	8,8	6,7	7,5	
22	2125240088	Huỳnh Minh	Tiến	05/05/2007	CCQ2524C		0,0			
23	2125240092	Trần Thị Bích	Trâm	31/10/2007	CCQ2524C	8	9,2	6,0	7,3	
24	2125240102	Võ Huế	Trân	05/02/2007	CCQ2524C	9	8,8	5,5	6,8	
25	2125240093	Vũ Thị Thùy	Trang	14/06/2007	CCQ2524C	8	9,2	9,3	9,3	
26	2125240091	Phạm Minh	Triết	01/07/2007	CCQ2524C	8	9,3	7,5	8,2	
27	2125240109	Vũ Lương Minh	Uyên	16/01/2007	CCQ2524C		0,0			HP
28	2125240100	Trần Thị Yến	Vân	13/03/2007	CCQ2524C	9	8,0	4,5	5,9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Mr. Ponce

Môn học: Nói 1 (22430103)

Ngày thi: 24/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 26

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240106	Lê Đình Khôi	Việt	10/03/2007	CCQ2524C	8		9,1	8,3	8,6
30	2125240097	Đặng Hoàng Kiều	Vy	16/03/2007	CCQ2524C	7		9,3	8,3	8,7
31	2125240115	Vũ Hải	Yến	05/08/2007	CCQ2524C	8		8,8	6,9	7,7